

Số: /KH-UBND

Lạc Phượng, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/05/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 140/NQ-CP); Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 06-CTr/TU); Kế hoạch hành động số 272/KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/05/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy. Để triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-CTr/TU, Kế hoạch số 272/KH-UBND, Ủy ban nhân dân xã Lạc Phượng xây dựng Kế hoạch hành động trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động số 06-CTr/TU trên địa bàn xã nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trong đổi mới công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

b) Cụ thể hoá nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu gắn với chức năng, nhiệm vụ trong triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-CTr/TU.

2. Yêu cầu

a) Xác định đầy đủ, chính xác các nhiệm vụ cụ thể của chính quyền cơ sở, bám sát nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-CTr/TU, các chủ trương, quy định có liên quan của Đảng, Nhà nước bảo đảm thiết thực, khả thi, hiệu quả.

b) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch hành động của UBND xã.

II. MỤC TIÊU

1. Tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-CTr/TU.

2. Xác định nhiệm vụ cụ thể để xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-CTr/TU, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật chất lượng cao, hiện đại, dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

a) Quán triệt, phổ biến đầy đủ Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-CTr/TU, trong đó, đặc biệt quan tâm quán triệt sâu sắc, nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 226/2025/QH15) theo hướng: Đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo cáo, phát thanh, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp.

b) Thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy đảng trong việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác này. Lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

c) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác xây dựng pháp luật, chịu trách nhiệm chính về tiến độ và

chất lượng văn bản QPPL do cơ quan mình tham mưu ban hành gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ, công chức và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng văn bản QPPL.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

đ) Chủ động rà soát quy hoạch và kiện toàn cơ cấu lãnh đạo, quan tâm bố trí lãnh đạo có chuyên môn pháp luật của cơ quan, đơn vị mình.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển

a) Bảo đảm công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, đặc biệt là cụ thể hóa toàn bộ các cơ chế, chính sách được Quốc hội cho phép thí điểm tại Nghị quyết số 226/2025/QH15; xuất phát từ lợi ích đất nước nói chung và địa phương nói riêng; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân.

Việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm các quy định mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng để điều chỉnh các quan hệ xã hội.

b) Khẩn trương rà soát, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách được Quốc hội cho phép thí điểm tại Nghị quyết số 226/2025/QH15, tập trung vào các cơ chế, chính sách có tác động trực tiếp.

c) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật trong giai đoạn tái cấu trúc hệ thống pháp luật; nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật, từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động.

d) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xây dựng hoặc tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý theo thẩm quyền; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định. Triển khai đầy đủ, hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện,

nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân trong Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế quốc gia, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Tập trung xây dựng hoặc tham gia xây dựng pháp luật thuộc thẩm quyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn dữ liệu, tài sản mã hóa...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới, các ngành công nghiệp mới.

đ) Khẩn trương thực hiện hoặc tham mưu thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới thuộc thẩm quyền đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp tối đa. Tham gia góp ý hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp, hỗ trợ tư pháp phù hợp với mục tiêu, định hướng cải cách tư pháp...

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Có giải pháp phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

b) Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...).

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên các nội dung quan trọng được phát trong khung giờ thu hút đông đảo thính giả.

d) Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật thuộc thẩm quyền để đảm bảo sức sống của văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

e) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

g) Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

h) Không dùng các biện pháp hành chính để can thiệp, giải quyết các tranh chấp dân sự, kinh tế.

4. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng và thi hành pháp luật theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của thành phố phù hợp với yêu cầu và điều kiện của xã.

b) Tăng cường vai trò, phát huy năng lực của công chức làm công tác xây dựng, thi hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc Văn phòng HĐND và UBND xã trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Tạo điều kiện để công chức chuyên môn phụ trách tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về xây dựng pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền ở thành phố tổ chức.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

b) Triển khai áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

6. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Đổi mới phân bổ, quản lý và sử dụng ngân sách địa phương dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

b) Bố trí ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

a) Tham mưu UBND xã tổ chức quán triệt phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 226/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-CTr/TU.

b) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị quyết số 206/2025/QH15; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật, gắn với triển khai thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

c) Chủ động tham mưu thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới thuộc thẩm quyền đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp tối đa.

d) Cử công chức tham gia các buổi tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng, thi hành pháp luật theo Kế hoạch của thành phố.

đ) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật, truyền thông chính sách, phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền.

e) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo của Ủy ban nhân dân xã việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này, gửi Sở Tư pháp đảm bảo thời hạn theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã

a) Cân đối, bố trí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng

năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này theo quy định.

b) Chủ trì tham mưu, đề xuất cơ chế phân bổ, quản lý và sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng, tổ chức thi hành, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho người yếu thế.

3. Phòng Văn hóa-Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan tham mưu cho UBND xã về công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức; tham mưu, đề xuất chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành.

b) Hướng dẫn các phòng chuyên môn trực thuộc UBND xã xây dựng đề án vị trí việc làm, trong đó có vị trí việc làm liên quan đến công tác xây dựng, thi hành pháp luật.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị khẩn trương chỉ đạo thực hiện. Trong quá trình thực hiện, phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để tổng hợp, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các Phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VP

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Văn Thắng